

MỘT VÀI NÉT VỀ CÔNG TÁC PHỤC VỤ DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN ĐẾN CẤP HUYỆN Ở HÀ NAM NINH

Phạm Thế Hùng
Đài KTTV Hà nam ninh

Trong những năm qua, đài Hà nam ninh đã có những cố gắng bám sát thực hiện chủ trương đưa công tác phục vụ khí tượng, thủy văn đến cấp huyện. Trên nhiều mặt phục vụ, đã có những kết quả đáng khích lệ, nhưng cũng còn những tồn tại khó khăn. Phạm vi bài này, chúng tôi chỉ giới hạn một vài nét về công tác phục vụ dự báo, trao đổi kinh nghiệm với các đài, mong được sự thảo luận và ủng hộ.

1. Nội dung thông tin khí tượng thủy văn đưa đến huyện

Theo truyền thống, đài Hà nam ninh cũng tiến hành các dự báo hạn ngắn, hạn vừa (10 ngày), thông tin các dự báo thiên tai, nhận định đặc điểm khí hậu thời tiết thủy văn hàng tháng và cụ thể hóa các nhận định xu thế diễn biến thời tiết và thủy văn mùa vụ ... Nhưng vừa qua thời gian truyền các thông tin đó đến huyện quá chậm. Chúng tôi đã cải tiến một chút, nhằm tăng hiệu quả của công tác phục vụ dự báo như sau :

- Đối với cấp huyện, điều chúng tôi coi trọng là các bản tin dự báo khí tượng thủy văn nguy hiểm. Đài đã dùng điện thoại điện tín truyền các bản tin bão, gió mùa, mưa lớn cho UBND. Các bản tin này chỉ truyền khẩn đến đích thân các đồng chí lãnh đạo và cơ quan chỉ huy chống lụt bão. Bản tin đều cố gắng đảm bảo thời gian càng sớm càng tốt, nhưng phải duy trì các bản tin bổ sung hoặc các tin điều chỉnh khi cần.

- Thời vụ sản xuất nông nghiệp có những giai đoạn then chốt, đài đã bám sát các huyện, áp dụng kinh nghiệm của các đài bạn, kinh nghiệm của những năm phục vụ huyện, theo dõi chặt chẽ thời tiết để kịp thời thông báo những diễn biến thuận lợi và không thuận lợi đối với sản xuất, giúp các huyện chủ động chỉ đạo cơ sở. Các thời kỳ đáng lưu ý nhất thường là: thời kỳ mạ, thời kỳ làm đòng đến trổ. Vụ đông xuân, chỉ cần nắm chắc diễn biến nhiệt độ, gieo sớm hoặc muộn một chút có thể tiết kiệm cho một huyện hàng trăm tấn thóc giống, sớm bảo được các đợt rét hại để huyện chống rét cho mạ có thể bảo vệ được hàng trăm hecta mạ, hoặc tính được một thời gian đủ ấm sau những thời kỳ rét hại, huyện chủ động huy động cây có thể giải quyết khó khăn thời vụ và đưa đến lợi ích to lớn cho năng suất và sản lượng của vụ. Trong giai đoạn lúa trổ, vụ đông xuân 1982 - 1983, nhờ thông báo sớm tình hình khô hạn, nắng nóng xuất hiện sớm, huyện Duy tiên và nhiều huyện khác đã đảm bảo nước trên ruộng, không bị hạn gây hại, lúa trổ thoát năng suất cao so với năm trước từ 3 đến 4 tạ/ha. Huyện Hoàng long sử dụng bản tin dự báo thời kỳ khô hạn tháng V/1983, đã thu hoạch đúng giai đoạn lúa thuộc lúa đủ vàng, không bị tấp, giảm thiệt hại hàng tấn.

Những bản tin loại này phải được chuẩn bị chu đáo, lựa chọn thời kỳ tới hạn đúng cho từng loại cây trồng và từng địa phương cụ thể, như vậy hiệu quả kinh tế sẽ không nhỏ.

- Đối với những nơi có những vấn đề cụ thể nếu dự báo tốt có thể hiệu quả đạt được cao, đại xét thấy khả năng đảm nhiệm được thì sắp xếp kế hoạch thông tin để phục vụ, coi là trọng điểm. Ví dụ như ở vùng chiêm trũng (Gia viên, Tam Hiệp) trong vụ mùa hay có mưa lớn cuối vụ, đại theo dõi chặt chẽ khả năng mưa dẫn tới úng, tính toán theo chỉ tiêu ngập úng của thủy nông, để vào thời kì lúa làm đòng tới trở cung cấp tin cho huyện. Một tin dự báo chống úng đạt kết quả tốt đã đánh là cứu nguy cho hàng trăm hecta của một huyện, có trường hợp khi lượng nước trong đồng xấp xỉ mức úng, bản tin cung cấp khả năng ngừng mưa chính xác đã giúp huyện không phải huy động bơm, lương đầu, diên, tiết kiệm tới vài trăm ngàn đồng (vụ mùa 1982 ở Gia viên).

- Sông Hoàng Long là sông nhỏ nói địa, thường hay sinh lũ lớn, với tốc độ truyền rất nhanh. Đại đã coi đây là trọng điểm phục vụ cho 2 huyện Hoàng Long, Gia viên. Xây dựng thành công phương án dự báo 2 năm 1982, 1983 sớm từ 30 đến 36 giờ, với sai số vài centimet đã được huyện và tỉnh đánh giá rất cao.

- Công tác dự báo bão, ngoài việc truyền tin của trên tới cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, đại đã có những trao đổi cụ thể và phương án phòng chống với huyện khi huyện yêu cầu. Hai năm qua, ở một số huyện đã sử dụng tin để tính toán khả năng chống úng đạt kết quả tốt. Con báo số 6/1983 huyện Vụ bản đã tranh thủ ngay ngày trước bão vào đất liền gặt chạy gần 100 mẫu lúa mùa sớm, huyện Hải Hậu, Hoa Lư giữ nước trên ruộng để chống lúa đổ, khi bão vào sâu mới tháo nước, nhờ vậy đã hạn chế thiệt hại tới sản lượng.

2. Những đóng góp bằng phục vụ dự báo vào quy hoạch và xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp

Nhiều năm qua, cấp huyện thường yêu cầu dự báo khả năng diễn biến thời tiết vụ để xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Dự báo vụ là một khó khăn vượt tầm trình độ của đại, nhưng lại là yêu cầu cấp thiết của huyện và tỉnh. Thực sự cấp huyện đã sử dụng bản tin vụ khá tốt, nếu bản tin đó có độ tin cậy khá, chỉ cần sớm muộn 1 tuần là có thể mất đi hàng ngàn ha mạ trong phạm vi tỉnh, hoặc già ông, hoặc chết rét, chỉ cần tính toán sai tỉ lệ dăm-sai cũng có thể dẫn đến mất đi cả chục ngàn tấn thóc, hoặc tổn kém thêm hàng chục ngàn tấn phân hóa học. Nhiệt độ vụ đông xuân như thế nào lại liên quan tới việc chuẩn bị gieo cấy, phân lân... Một mặt đại tranh thủ sự viên trợ của Cục Dự báo, một mặt cố gắng từng bước cụ thể hóa chốt tình hình địa phương, nên trong 2 năm qua, ít để sai sót nghiêm trọng trong dự báo vụ, đã sớm báo tình hình rét và hạn, đem lại hiệu quả cụ thể.

Song nếu coi dự báo là khoa học cung cấp khả năng, nếu chú ý tới vấn đề cung cấp những khả năng nào đó về điều kiện khí tượng thủy văn thuận hay không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp nói chung và cho tính toán kế hoạch mùa vụ nói riêng, thì cũng có thể có những việc làm hợp với khả năng mà có kết quả không nhỏ. Do trình độ và thời gian có hạn, vừa qua đưa vào các kết quả của nghiên cứu khí hậu địa phương, kết hợp với kết quả nghiên cứu về cây lúa, chúng tôi đã tiến hành một số tính toán như sau:

+ Tính tần suất xuất hiện khả năng diễn biến của chuẩn sai nhiệt độ 3 tháng chính đông và từng tháng chính đông. Qua các diễn biến của biến trình nhiệt độ thời

gian trên mà xét nhịp điệu xu thế (cả nhiệt độ trung bình tháng, nhiệt độ trung bình thấp nhất).

+ Xếp các kiểu diễn biến nhiệt độ (so với TBNN) của các tháng chính đông, để tính toán tần suất xuất hiện các kiểu đó; từ đó xét khả năng nào ưu thế, giúp các huyện đặt các phương án sản xuất. Ví dụ kiểu 3 tháng XII, I, II đều lạnh (thấp hơn TBNN) chiếm xấp xỉ 30%, kiểu 3 tháng đó đều ấm chỉ chiếm xấp xỉ 12% ... Như vậy các phương án phòng chống rét cho thời kì này, cần được coi trọng hơn. Cũng từ đó xét tới các năm rơi vào kiểu nào có năng suất và sản lượng khá, nếu trước đó các điều kiện kĩ thuật, như vậy cấp huyện có thể thấy trong phạm vi lãnh thổ mình, trong những năm qua có xu thế nền nhiệt độ vụ đông xián ra sao và quy hoạch kinh tế có thêm một cơ sở khoa học.

+ Ở những vùng mưa, lũ Tiểu mãn gây thiệt hại cũng được đại cùng cấp các tỉnh toán tần suất xuất hiện để huyện tham khảo.

+ Ngoài ra, đại cùng cấp những tỉnh toán tần suất xuất hiện mưa lớn gây ngập úng, gió khô nóng gây hạn, quan hệ giữa số ngày có gió mùa đông bắc và số ngày rét trong vụ đông xuân cho từng vùng huyện.

+ Để phục vụ cho sản xuất vụ đông, làm đất vụ chiêm xuân, đại cùng tính tần suất các tuần có lượng mưa dưới 25mm, liên tục trên 1 tuần đến 7 - 8 tuần. Tỉnh toán này để huyện thấy rõ khả năng khô - ẩm - dầm không bị đọng.

Hiện nay chúng tôi chưa thể rút ra những giá trị cụ thể về kinh tế, nhưng cách làm như vậy được tỉnh và các huyện chú ý.

3. Giải quyết những khó khăn trong quan hệ phục vụ huyện :

Trong hoàn cảnh trình độ, và số lượng cán bộ không nhiều, đại cùng đồng thời coi trọng việc phục vụ cho các cơ quan lãnh đạo tỉnh, lại làm tốt phục vụ trực tiếp cấp huyện để thực nghiệm chủ trương của ngành. Chúng tôi đã làm như sau:

Khi chuẩn bị xong các thông tin dữ thuộc hạn ngắn hạn dài đều hoặc đồng thời thông báo với tỉnh và huyện, hoặc quan trọng hơn thì xin ý kiến chỉ đạo của tỉnh. Hàng vụ, cán bộ phục vụ cấp huyện của đại trình bày để lãnh đạo tỉnh nghe, cho ý kiến chỉ đạo, sau đó sẽ vận dụng vào các thông tin sẽ trình bày ở các huyện.

Đại cùng thường tham dự các buổi báo cáo tổng kết kĩ thuật của Sở Nông nghiệp, Ban chỉ huy phòng chống bão lụt tỉnh, các kỳ tọa đàm thông tin với lãnh đạo các ngành liên quan tới nông nghiệp của tỉnh, qua đó có thể thống nhất những chủ trương cần đưa tới cấp huyện, sau này sẽ vận dụng trong quá trình đi xuống huyện. Dĩ nhiên, ở mỗi huyện đó những vấn đề riêng, yêu cầu cán bộ của đại phải suy nghĩ giải đáp, càng cụ thể càng tốt. Cũng cần chú ý là, khi gặp những vấn đề huyện nêu lên thảo luận, chúng tôi giới hạn phạm vi của mình thuộc về khí tượng thủy văn nông nghiệp tránh những ý kiến chỉ đạo thuộc trách nhiệm của ngành bạn.

Một vài nét trên đây chúng tôi trình bày những kết quả đã làm được, đó là do đại thẩm nhuần chủ trương phục vụ cấp huyện của Tổng cục, công việc của đại được thuận lợi do địa phương ủng hộ, cán bộ phục vụ có kinh nghiệm... Hiện nay còn

(xem tiếp trang 31)